

KẾ HOẠCH

Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 05 tháng 03 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về phạm vi, đối tượng, nội dung chi và cơ chế hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

Thực hiện Công điện số 128/CĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động ứng phó với nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; Kế hoạch số 2454/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2025 trên địa bàn tỉnh với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tăng cường công tác theo dõi, nắm bắt tình hình thời tiết, thủy văn để triển khai kịp thời các giải pháp, phương án ứng phó với hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nước sinh hoạt, nhu cầu thiết yếu khác; chủ động kịp thời huy động mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn, thiếu nước và tác động của biến đổi khí hậu, trong đó, cần xác định khả năng bị ảnh hưởng đến từng vùng, từng địa phương để có giải pháp cụ thể đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến cho người dân chủ động áp dụng các giải pháp cấp, trữ nước và sử dụng nước tiết kiệm trong thời gian hạn hán, thiếu nước, tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hiệu quả các quy định về phạm vi, đối tượng, nội dung chi và cơ chế hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện

các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 05 tháng 03 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu:

- Thường xuyên kiểm kê nguồn nước tại các công trình thủy lợi, điều tiết, dự trữ nguồn nước, thực hiện tiết kiệm nước ngay từ đầu mùa khô, có kế hoạch phân phối, điều chỉnh hợp lý khi nguồn nước bị thiếu hụt để bảo đảm nguồn nước cung cấp đầy đủ cho các nhu cầu thiết yếu (*sinh hoạt, chăn nuôi, cây trồng có giá trị kinh tế cao, ...*) và sản xuất nông nghiệp cho cả mùa khô năm 2025.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác vận hành các công trình hồ đập thủy lợi, thủy điện đảm bảo theo đúng quy định, quy trình vận hành hồ chứa đã được phê duyệt; phát huy cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng, chống hạn, chủ động thực hiện các giải pháp chống hạn phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng hoạt động cấp nước sinh hoạt của các công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn, nhất là các công trình cấp nước sạch sử dụng nguồn nước dưới đất để có giải pháp cấp nguồn thay thế kịp thời khi xảy ra thiếu nước; xây dựng phương án các điểm cấp nước tập trung, cấp nước lưu động, hỗ trợ thiết bị cấp, trữ nước hộ gia đình cho những khu vực chịu ảnh hưởng.

- Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước cho các vùng canh tác ngoài phạm vi cấp nước tưới của công trình thủy lợi; lưu ý việc trữ nước và thực hiện các giải pháp về trồng trọt để giữ ẩm cho cây trồng, bảo đảm duy trì sức sống cho cây trồng trong điều kiện hạn hán, thiếu nước.

- Các cấp, các ngành, các địa phương, các chủ đập thủy điện, thủy lợi và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm quán triệt cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện nghiêm túc Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 05 tháng 03 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này; phát huy cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng, chống hạn, thiếu nước, tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

II. GIẢI PHÁP, PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG HẠN:

1. Diễn biến, dự báo tình hình thời tiết:

Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kon Tum diễn biến khí tượng, thủy văn từ tháng 01 đến tháng 04 năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

a) Khí tượng:

- Nhiệt độ trung bình: Nhiệt độ trung bình từ tháng 12 năm 2024 đến tháng 01 năm 2025 trên phạm vi toàn tỉnh mức xấp xỉ và cao hơn so với trung bình nhiều năm cùng kỳ (TBNCK) từ 0,5 - 1,0⁰C. Từ tháng 2 đến tháng 4, nhiệt độ trên địa bàn toàn tỉnh duy trì ở mức xấp xỉ so với TBNCK.

- Lượng mưa: Tổng lượng mưa trong tháng 12 có khả năng đạt xấp xỉ và cao hơn từ 20 - 40mm so với trung bình nhiều năm (TBN), riêng khu vực phía

Đông, Đông Bắc đạt cao hơn từ 30 - 80mm so với TBNN; tháng 01 năm 2025 đạt xấp xỉ TBNN. Lượng mưa từ tháng 02 đến tháng 4 năm 2025 có khả năng đạt mức xấp xỉ so với TBNNCK.

- Cảnh báo khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm: từ tháng 03/2025 nắng nóng bắt đầu xuất hiện và gia tăng cường độ trong tháng 4 ở thành phố Kon Tum, các huyện: Ia H'Drai, Sa Thầy, Đăk Tô, Đăk Hà, Ngọc Hồi, Kon Rẫy.

b) Thủy văn:

- Từ giữa tháng 12 năm 2024 đến tháng 01 năm 2025 mực nước và lượng nước trên các sông, suối dao động theo xu thế giảm dần; từ tháng 2 đến tháng 4/2025, mực nước và lượng dòng chảy trên các sông, suối có dao động theo xu thế giảm dần. Lượng dòng chảy trên các sông duy trì ở mức thấp hơn TBNNCK từ 15-60%.

- Cảnh báo các hiện tượng thủy văn nguy hiểm: Khả năng xảy ra khô hạn, thiếu nước trong thời kỳ từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2025 ở các huyện Ia H'Drai, Sa Thầy, Ngọc Hồi, Đăk Tô, Kon Rẫy, Đăk Hà, Nam Đăk Gle và thành phố Kon Tum. Khô hạn, thiếu nước ảnh hưởng xấu tới sản xuất, môi trường, đời sống sinh hoạt của Nhân dân và có thể gây ra những thiệt hại về vật chất, phá hủy môi trường,...

2. Dự kiến khu vực có khả năng xảy ra khô hạn, thiếu nước:

- Từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2025, khô hạn, thiếu nước có nguy cơ cao xảy ra, đặc biệt là các khu vực không chủ động được nguồn nước tưới thuộc thành phố Kon Tum và các huyện Sa Thầy, Ia H'Drai, Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Kon Rẫy, Nam Đăk Gle. Thiếu nước gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến số lượng và chất lượng nước sinh hoạt của người dân, nhất là ở các vùng chưa có hệ thống cấp nước sạch tập trung.

- Hiện nay, nguồn nước tại 86 hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã tích trữ đầy nước theo dung tích thiết kế, qua tính toán, nguồn nước trong các hồ chứa cơ bản đảm bảo phục vụ tưới vụ Đông xuân năm 2024-2025. Tại các đập dâng và hồ chứa nhỏ nguồn nước vẫn ổn định. Tuy nhiên, tại một số công trình có lưu vực nhỏ trên địa bàn huyện Đăk Hà, Đăk Tô, Sa Thầy và thành phố Kon Tum trong điều kiện xảy ra thời tiết nắng nóng kéo dài có khả năng xảy ra hạn hán, thiếu nước về cuối vụ. Theo số liệu quan trắc tính đến ngày 16 tháng 12 năm 2024, mực nước các hồ chứa thủy lợi xấp xỉ mực nước dâng bình thường (MNDBT) cụ thể: Hồ Ia Bang Thượng thấp hơn MNDBT là 0,34m; Hồ Đăk Uy thấp hơn MNDBT là 0,1m; Hồ C19 thấp hơn MNDBT là 0,42m;...

(Có bảng chi tiết mực nước các hồ chứa thủy lợi kèm theo).

a) *Thành phố Kon Tum:* Khu tưới đập Đăk Tu Wít (xã Vinh Quang); Tân Điền (xã Đoàn Kết); Đăk Cẩm (Phường Ngô Mây); Ông Thiệu, Đăk Phát 2 (xã Đăk Cẩm); Kon Ri Sút; Đăk Ka Well (xã Đăk Blà); Đăk Lê (xã Chư Hreng); Đăk Trum (xã Ngọc Bay); Đập thôn 3 (phường Trần Hưng Đạo)...

diện tích cây trồng có khả năng bị thiếu nước vào cuối vụ khoảng 445,65 ha lúa, 425 ha cà phê.

Về nước sinh hoạt: Khô hạn, thiếu nước có khả năng xảy ra cục bộ ở các khu vực không chủ động được nguồn cung cấp nước thuộc địa bàn: Phường Trần Hưng Đạo (Các khu vực dự kiến là Tổ dân phố 3, 4, 5, 6 và Trường THCS Chu Văn An); xã Đoàn Kết (thôn 6); xã Hòa Bình; xã Ngok Bay, xã Kroong; xã Vinh Quang; xã Đăk Năng, xã Đăk Rơ Wa....

b) Huyện Sa Thầy: Dự báo diện tích lúa nước có khả năng bị hạn trên địa bàn huyện khoảng 58ha, trong đó: Thị trấn Sa Thầy 6,5ha, Sa Nghĩa 3,5ha; Sa Bình 04ha; Sa Sơn 08ha; Sa Nhơn 09ha; Ya Tăng 05ha; Hơ Moong 3,5ha; Ya Xiêr 04ha; Ya Ly 4,5ha; Mô Rai 04ha; Rờ Koi 06ha.

c) Huyện Đăk Hà: Khu tưới hồ Cà Sầm; Khu vực tưới ở cuối kênh chính Bắc hồ Đăk Uy (*vùng thôn Kon Gung, Đăk Mút, xã Đăk Mar*); Khu vực tưới ở cuối kênh chính Nam hồ Đăk Uy (*thôn 4, thôn Bình Minh, Thống Nhất xã Hà Mòn*) hồ chứa C3, xã Hà Mòn; hồ chứa 6B, 6C xã Đăk Mar; xứ đồng Mỏ đá, Đập Đăk Cầm, Ông Phiêu, Đăk Xít, thôn 1, xã Đăk La; Khu tưới Kon Sti, Kon Jong, Kon Rôk, Kon Hré xã Ngọc Réo; Khu tưới hồ thôn 9, thôn 7, thôn Kon Hnoong Yốp, thôn Kon Proh, thôn Tân Lập A, thôn Tân Lập B xã Đăk Hring; khu vực thôn 7 Đăk Pxi, khu tưới các xã Đăk Ui (Đập Đăk Ui, Đăk Xe), Đăk Ngok (Hồ C2), Ngọc Wang, Hà Mòn, Đăk Long... diện tích cây trồng có khả năng bị thiếu nước khoảng 85ha lúa, 620ha cà phê.

d) Huyện Đăk Tô: Khu tưới hồ C19, đập Đăk Blô, Cầu Ri, Tà Cang (xã Diên Bình); đập Đăk Lung, Nước Rin, Chăn Nuôi, Bô Na Thượng (xã Kon Đào); đập số 2 (xã Tân Cảnh); đập Hồ Sen, Đăk Chu (Thị trấn)... diện tích cây trồng có khả năng bị thiếu nước khoảng 30ha lúa, 70ha cà phê.

đ) Huyện Ngọc Hồi: Khu tưới đập Đăk Long, xã Sa Loong; Nước Phia xã Đăk Xú; Đăk Ba, xã Đăk Nông, Đăk Pít, xã Đăk Dục... diện tích cây trồng có khả năng bị hạn, thiếu nước vào cuối vụ khoảng 14,54 ha lúa nước, 07 ha cây cà phê.

e) Huyện Kon Rẫy: Khu tưới các đập: Đăk Sờ Rệt, Đăk Po II, Hồ Chuối, Nước Le... khả năng xảy ra khô hạn, thiếu nước cục bộ ở các vùng không chủ động được nguồn nước tưới (*tại các khe suối, hợp thủy*) thuộc xã Đăk Pnê, xã Đăk Ruông, xã Đăk Tờ Re, xã Đăk Tơ Lung, xã Đăk Kôi và thị trấn Đăk Rve, với diện tích khoảng 45 ha (*cây lúa nước 34 ha; cây công nghiệp 11 ha*)

h) Huyện Đăk Glei: Các khu vực có khả năng bị hạn hán vào cuối vụ như: xã Đăk Long, Đăk Môn, thị trấn Đăk Glei, Đăk Pék, Đăk Choong, Đăk Man, Đăk Nhoong và xã Xốp, với diện tích có khả năng hạn là 62 ha.

g) Huyện Ia H'Drai: Các khu vực có khả năng xảy ra khô hạn, thiếu nước cục bộ ở các vùng không chủ động được nguồn nước tưới thuộc các xã Ia Dom, Ia Đal, Ia Toi. Thiếu nước gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến số lượng và chất lượng nước sinh hoạt của người dân, nhất là ở các vùng chưa có hệ thống cấp nước sạch tập trung.

- Tổng diện tích cây trồng dự kiến có khả năng khô hạn, thiếu nước vào cuối vụ là 1.862,19 ha (*trong đó, lúa 729,19ha; cây công nghiệp là 1.133ha*).

3. Giải pháp, phương án chống hạn và khắc phục tình trạng thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt:

Để chủ động đối phó tình hình hạn hán, thiếu nước có thể xảy ra, đảm bảo đủ nước phục vụ nhu cầu dùng nước cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp của Nhân dân, các tổ chức, cá nhân cần đề phòng và thực hiện các giải pháp chống hạn như sau:

a) Đối với sản xuất nông nghiệp:

(i) Giải pháp quản lý vận hành công trình:

- Thực hiện tưới luân phiên, đặc biệt là các công trình như hồ Cà Tiên, Tân Điền, Đăk Rơ Wa, Đăk Chà Mòn I (*thành Phố Kon Tum*); hồ Cà Sâm (*huyện Đăk Hà*); hồ Đăk Sia 1 (*huyện Sa Thầy*); hồ C19, Hồ Chè (*huyện Đăk Tô*); Đăk Hơ Niêng (*huyện Ngọc Hồi*)... Thường xuyên theo dõi mực nước các hồ để chủ động phòng tránh, điều tiết nước hợp lý.

- Quản lý chặt chẽ công lấy nước đầu mối và các công trình tưới, đặc biệt là các công tưới gần đầu mối, không để rò rỉ lãng phí nước, đảm bảo đủ nước tới cuối khu tưới. Thực hiện tưới khoa học, tưới từ khu xa đầu mối trước xong mới tưới khu gần đầu mối sau; khu cao tưới trước khu trũng tưới sau.

- Tổ chức nạo vét, phát dọn kênh mương, khơi thông cống rãnh, dòng chảy, khắc phục ngay những chỗ hư hỏng, rò rỉ để chống thất thoát nước; dùng các biện pháp giữ nước, tích nước như: Dùng bao tải đất, phai gỗ nâng cao ngưỡng tràn xả lũ để sử dụng dung tích phòng lũ các hồ chứa... nâng cao năng lực tích nước của đầu mối.

- Tăng cường công tác quản lý, điều tiết nguồn nước kịp thời theo kế hoạch. Việc phân phối nước phải có sự phối hợp đồng bộ giữa đơn vị quản lý cấp nước (*các trạm quản lý thủy nông, hợp tác xã...*) với các hộ dùng nước (*tổ chức, hộ gia đình...*) và bám sát lịch thời vụ gieo trồng, nhu cầu dùng nước của cây trồng.

- Các đơn vị quản lý cử cán bộ thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến mực nước của các công trình, báo cáo kịp thời về các hiện tượng bất thường để có biện pháp xử lý khắc phục.

(ii) Giải pháp công trình:

- Kiểm tra cụm đầu mối, tuyến kênh mương của các công trình đang hoạt động, nhất là các công trình đã xuống cấp để đảm bảo tải nước không bị thất thoát phục vụ tưới và chống hạn.

- Các chủ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình sửa chữa, nâng cấp (*Đập Đăk Car, Đăk Sia II, Đăk Cấm, Đăk Nol, Ba Đốc 2, Đăk Pông, Hồ A2 Đội 2, Hồ Đội 4, ...*) để hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng phục vụ chống hạn.

- Triển khai mới kiên cố hóa kênh mương để đưa vào phục vụ sản xuất, nâng cao hệ số tưới, tiết kiệm nước.

- Tổ chức bảo dưỡng máy móc, thiết bị vận hành và các máy bơm dự phòng để phục vụ chống hạn.

- Triển khai thực hiện xây dựng, lắp đặt các hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn (*rau, hoa, quả, cây công nghiệp ...*) đặc biệt là những vùng thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước.

(iii) Giải pháp tưới động lực:

Khi hạn xảy ra, các huyện, thành phố, Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum huy động kịp thời nhân lực, phương tiện, máy móc, vật tư (*máy bơm nước, đường ống, xăng, dầu...*) tổ chức bơm tưới bổ sung ngay các vị trí bị hạn như:

- Thành phố Kon Tum: Bơm nước từ sông Đăk Bla bằng máy bơm điện của trạm bơm Vinh Quang, Măng La, Tà Rập... để tưới và tạo nguồn, dùng máy bơm bơm chuyển tiếp tưới cho khu tưới Tân Điền. Dùng biện pháp đắp đập tạm ngăn và dẫn nước vào bể hút để bơm tưới cho khu vực xã Kroong...

- Huyện Đăk Hà: Bơm nước từ suối hoặc kênh chính Nam của hồ Đăk Uy để bổ sung cho khu tưới Cà Sầm; Đăk Cầm, Ông Phiêu; khu tưới xã Ngọc Réo; Đăk Hring; Đăk Psi...

- Các huyện: Sa Thầy, Ia H'Drai, Đăk Tô, Ngọc Hồi... tổ chức bơm nước từ sông, suối, hồ, đập để tưới bổ sung cho khu vực bị hạn.

- Ngoài ra tùy từng địa phương và nguồn nước tại thời điểm hiện tại, tận dụng tối đa nguồn nước của các khe suối, ao, hồ, để chọn nơi đặt máy bơm để tưới bổ sung cho những khu vực có thể chống hạn. Hoặc dùng các biện pháp đắp đập tạm ngăn suối, dùng máy bơm bơm nước để tưới.

(iv) Giải pháp thông tin tuyên truyền:

- Các địa phương, đơn vị, tổ chức tuyên truyền vận động Nhân dân hiểu rõ tầm quan trọng của việc sử dụng nước tiết kiệm; phổ biến các phương pháp tưới tiết kiệm, khoa học nhằm tiết kiệm nước.

- Tuyên truyền để Nhân dân hiểu việc biến đổi khí hậu như hiện nay hạn hán có thể xảy ra; trên cơ sở đó, cần chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa không đảm bảo nguồn nước sang cây trồng cạn khác như: Ngô, khoai, đậu tương, lạc, rau màu các loại... để giảm thiệt hại về vật chất cho Nhân dân khi hạn xảy ra. Đối với vùng khó khăn về nguồn nước có thể xem xét quy hoạch chuyển sang cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm thích hợp để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Vận động Nhân dân tích cực tham gia làm thủy lợi, nạo vét phát dọn kênh mương, sử dụng nước tiết kiệm, hợp lý, tận dụng tối đa nguồn nước hiện có. Thực hiện tưới tiết kiệm, tưới vừa đủ cho nhu cầu cây trồng, giữ bờ bao, bờ thửa để lợi dụng khả năng trữ nước ở mặt ruộng từ 3-5 ngày, tránh tưới liên tục, tràn lan từ thửa này sang thửa khác.

- Nghiêm cấm người dân không tự ý làm bờ cản trên kênh, tháo nước tràn lan gây thất thoát, thiếu nước khu vực cuối kênh.

- Dùng biện pháp tủ gốc cây trồng cận bằng bao ni lông, cây xanh; trồng hàng băng chắn gió và che nắng cho cây trồng (Hoa màu, cà phê, tiêu...).

- Tuyên truyền vận động Nhân dân hiểu tác hại của việc phá rừng đầu nguồn, từ đó có ý thức bảo vệ và trồng rừng đầu nguồn các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt.

b) Đối với nước sinh hoạt:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị quản lý công trình chỉ đạo các xã, phường, phòng ban chức năng thường xuyên kiểm tra các công trình nước tự chảy, giếng nước sinh hoạt để có giải pháp chống hạn riêng cho từng khu vực công trình.

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết; các dự báo, cảnh báo, nhận định về tình hình khí tượng thủy văn; kịp thời cung cấp thông tin cho các đơn vị quản lý vận hành hệ thống cấp nước biết, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước.

- Các đơn vị quản lý vận hành hệ thống cấp nước trên địa bàn xây dựng kế hoạch đảm bảo cấp nước an toàn cho sinh hoạt trong vùng phục vụ cấp nước khi xảy ra hạn hán, thiếu nước.

- Tăng cường biện pháp quản lý điều tiết các công trình nước sinh hoạt tập trung, thường xuyên chỉ đạo các đơn vị quản lý kiểm tra hệ thống đầu mối, bể lắng lọc, đường ống. Đóng khóa van, vòi tại các vị trí không cần thiết để điều tiết nước đến các vị trí bắt lợi nhất.

- Vận động Nhân dân trong vùng hưởng lợi từ các công trình nước tự chảy thường xuyên nạo vét đầu mối, súc rửa bể lắng lọc, sửa chữa tuyến đường ống và các bể chứa để chống rò rỉ gây thất thoát nước.

- Tổ chức bảo dưỡng máy móc, thiết bị vận hành và các máy bơm dự phòng để phục vụ cấp nước cho người dân trong mùa khô hạn.

- Tuyên truyền vận động Nhân dân dùng nước tiết kiệm, chuẩn bị các vật dụng như: Bồn chứa, thùng nhựa, can đựng nước... để dự trữ nước sinh hoạt.

- Trong trường hợp thiếu nước sinh hoạt nghiêm trọng ở một số khu vực, chính quyền địa phương cần có giải pháp cấp nước sinh hoạt hỗ trợ cho Nhân dân bằng biện pháp chở nước sinh hoạt từ các nơi khác đến.

- Đối với giếng đào: Khuyến cáo Nhân dân thường xuyên kiểm tra và chủ động tổ chức nạo vét đáy giếng để đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt.

4. Về công tác kiểm tra, giám sát:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Chi cục Thủy lợi đơn vị trực thuộc*) chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chủ động có kế hoạch kiểm tra nguồn nước tại các hồ chứa thủy lợi (*đặc biệt tại các hồ*

chứa thủy lợi thuộc các huyện: Đắk Hà, Đắk Tô, Ngọc Hồi, Sa Thầy và thành phố Kon Tum) và công tác phòng, chống hạn của các địa phương, đơn vị; tổng hợp và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo khi có tình huống khô hạn diễn biến nghiêm trọng.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các thành viên Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống hạn tại các khu vực, công trình trọng điểm; phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum trong việc điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất theo đúng lịch trình, kế hoạch; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc điều tiết nguồn nước tưới của các đơn vị quản lý khai thác các công trình thủy lợi để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất mùa khô năm 2025.

III. NGUỒN LỰC PHÒNG, CHỐNG HẠN HÁN:

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị liên quan chủ động sử dụng nguồn lực của địa phương, đơn vị (*Nguồn dự phòng ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác*) để triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước trên địa bàn. Trường hợp vượt quá khả năng ngân sách của địa phương, tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài chính*)⁽¹⁾ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ kinh phí theo khả năng ngân sách tỉnh và theo đúng quy định hiện hành hoặc báo cáo Bộ ngành Trung ương xem xét hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi triển khai thực hiện Kế hoạch; thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước, nhận định sát tình hình hạn hán, thiếu nước, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện các phương án điều tiết, sử dụng nước hợp lý, chủ động các biện pháp ứng phó kịp thời trong trường hợp nguồn nước bị thiếu hụt.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sử dụng nước của các công trình thủy lợi và cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm Công điện số 128/CĐ-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động ứng phó với nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; Kế hoạch số 425/KH-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ

⁽¹⁾ Báo cáo cần nêu cụ thể tình hình hạn hán, thiếu nước, các biện pháp, phương án triển khai giải pháp ứng phó và kết quả thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước và đề xuất, kiến nghị...

chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 2454/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023-2025.

- Tổng hợp kịp thời tình hình hạn hán, thiếu nước ở các địa phương, kịp thời tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp chống hạn và cấp nước sinh hoạt ở các công trình khi xảy ra hạn hán, thiếu nước.

2. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan rà soát, cân đối khả năng ngân sách địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các địa phương, đơn vị để kịp thời chống hạn hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định hỗ trợ từ ngân sách Trung ương theo quy định tại Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Sở Công Thương:

- Chỉ đạo các đơn vị, tổ chức quản lý các đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh, nhất là các công trình trên lưu vực thượng nguồn sông Đăk Bla triển khai thực hiện nghiêm túc Quy trình vận hành hồ chứa các công trình thủy điện, bảo đảm nguồn nước phòng, chống hạn hán cho hạ du, sử dụng nước hiệu quả, tiết kiệm và hài hòa giữa mục tiêu bảo đảm an ninh năng lượng của đơn vị và cấp nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị Công ty Điện lực Kon Tum ưu tiên cấp điện cho các trạm bơm tưới, đặc biệt trong các thời kỳ khô hạn cần tăng cường hoạt động cấp nước theo kế hoạch sản xuất của Nhân dân.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo, đôn đốc Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kon Tum thực hiện việc quan trắc, dự báo, cảnh báo về tình hình diễn biến khô hạn, thiếu nước, cung cấp kịp thời các bản tin cho các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Phương án điều tiết nước cho hạ du các hồ thủy điện trên lưu vực sông Sê San trong trường hợp xảy ra hạn hán thiếu nước mà các hồ không thể đảm bảo việc vận hành theo quy định của Quy trình vận hành liên hồ chứa tại Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo khí tượng, thủy văn, tăng cường kiểm tra nguồn nước trên địa bàn, cân đối khả năng cung cấp nước cho các nhu cầu sử dụng trên địa bàn, ưu tiên nước phục vụ cho dân sinh và các ngành sản xuất chủ lực của địa phương; quản lý chặt chẽ nguồn nước, chống rò rỉ, thất thoát nước tại các công trình thủy lợi, tổ chức nạo vét phát dọn kênh mương, khai thông các cửa lấy nước, bể hút các trạm bơm để đảm bảo nguồn nước phục vụ tốt sản xuất, dân sinh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp, phương án chống hạn theo Kế hoạch này; thực hiện các giải pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa và cây trồng cạn, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nước tối thiểu vào các thời kỳ nhạy cảm về nước của cây trồng, đặc biệt với cây ăn quả, cây trồng có giá trị kinh tế cao.

- Triển khai xây dựng kế hoạch sản xuất bám sát lịch thời vụ (*theo Hướng dẫn bố trí cơ cấu cây trồng và thời vụ gieo trồng vụ Đông xuân 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 3941/SNN-TT&BVTN ngày 22 tháng 10 năm 2024*) và kế hoạch lấy nước từ hồ chứa thủy lợi cho vụ sản xuất trong mùa khô tại địa phương để kịp thời triển khai các giải pháp phù hợp khi hạn hán xảy ra.

- Chỉ đạo các phòng ban liên quan phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên kiểm kê toàn bộ diện tích cây trồng có nhu cầu sử dụng nước như lúa, hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày,...; trên cơ sở đó xây dựng các phương án sản xuất, cấp nước tưới cho diện tích cây trồng trên địa bàn phù hợp hiệu quả.

- Theo dõi, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị quản lý công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt trên địa bàn triển khai các phương án phòng chống hạn, thiếu nước đáp ứng nhu cầu nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt cho Nhân dân.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến, khuyến khích Nhân dân thực hiện các biện pháp trữ nước phù hợp, hiệu quả; vận động Nhân dân trong vùng hưởng lợi từ các công trình nước tự chảy thường xuyên nạo vét đầu mối, súc rửa bể lắng lọc, sửa chữa tuyến đường ống và các bể chứa để chống rò rỉ, nước chảy tràn gây thất thoát nước; tuyên truyền vận động Nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, chuẩn bị các vật dụng như: Bồn chứa, thùng nhựa, can đựng nước... để dự trữ nước sinh hoạt.

- Căn cứ tình hình thực tế địa phương, xây dựng kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước với các kịch bản về nguồn nước có khả năng xảy ra để kịp thời có giải pháp, phương án phù hợp. Trong trường hợp thiếu nước sinh hoạt nghiêm trọng ở một số khu vực, chính quyền địa phương cần có giải pháp cấp nước sinh hoạt hỗ trợ cho Nhân dân bằng biện pháp chở nước sinh hoạt từ các nơi khác đến.

- Chủ động sử dụng nguồn ngân sách nhà nước phân cấp theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản pháp luật hiện hành và huy động các nguồn hợp pháp khác theo đúng quy định của pháp luật để tăng cường thực hiện các giải pháp bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh; phòng, chống hạn hán, thiếu nước một cách hiệu quả.

- Thường xuyên cập nhật về tình hình nguồn nước, hạn hán, tổng hợp báo cáo (hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu) về tình hình hạn hán và đề xuất giải pháp chống hạn (nếu có) gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo kịp thời.

6. Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum:

- Chỉ đạo các Trạm quản lý thủy nông tăng cường công tác quản lý vận hành các công trình do đơn vị quản lý khai thác, tổ chức nạo vét, phát dọn kênh mương, cửa lấy nước, bể hút các trạm bơm tưới theo đúng quy trình bảo trì đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ công tác phòng, chống hạn.

- Thường xuyên kiểm tra nguồn nước, xây dựng kế hoạch phân phối nước phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả. Chủ động cân đối, điều hòa nguồn nước các công trình trên cùng hệ thống cả trong thời gian tích nước và phân phối nước.

- Phối hợp có hiệu quả với chính quyền địa phương và hộ dùng nước để điều tiết nước hiệu quả. Hạn chế mức thấp nhất việc thiếu nước tưới vào cuối vụ của các công trình do đơn vị quản lý khai thác.

- Thường xuyên kiểm tra công trình, kịp thời phát hiện, sửa chữa những hư hỏng của công trình để chống thất thoát nước, đảm bảo dẫn nước phục vụ sản xuất.

7. Các đơn vị cấp nước trên địa bàn tỉnh:

Rà soát, nâng cao năng lực, hiệu quả lấy nước phù hợp với điều kiện nguồn nước các hồ chứa, các lưu vực sông, suối và diễn biến của thời tiết. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch cấp nước an toàn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Xây dựng kế hoạch đảm bảo cấp nước sinh hoạt phục vụ cho Nhân dân và các lĩnh vực sản xuất trọng yếu khi hạn hán xảy ra làm ảnh hưởng đến nguồn nước. Trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước nghiêm trọng phải ưu tiên nguồn nước cấp nước cho sinh hoạt và các lĩnh vực sản xuất trọng yếu.

8. Các Công ty thủy điện trên địa bàn tỉnh:

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành của tỉnh Kon Tum và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị quản lý công trình thủy lợi căn cứ lịch thời vụ, kế hoạch sản xuất và tình hình thời tiết để thực hiện việc điều tiết các hồ thủy điện phù hợp đảm bảo nguồn nước cho vùng hạ du.

9. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kon Tum:

Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thủy văn để có dự báo, cảnh báo sớm về tình hình khô hạn, thiếu nước, thông báo kịp thời cho các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan và Nhân dân biết để có giải pháp chủ động phòng, chống hạn, bảo vệ sản xuất có hiệu quả.

10. Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:

Thường xuyên đưa tin về tình hình thời tiết, thủy văn, diễn biến mực nước trên các sông, suối để các địa phương, đơn vị chủ động triển khai lấy nước phòng, chống hạn hán; đồng thời tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền về tình hình hạn hán, thiếu nước và các biện pháp chỉ đạo ứng phó hạn hán của các cấp chính quyền để người dân biết, chủ động thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, đề nghị các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum và đơn vị có liên quan tập trung triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do hạn hán gây ra. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thành phố Kon Tum;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Đài Khí tượng Thủy văn Kon Tum;
- Chi cục Thủy lợi;
- Trung tâm Nước sạch và VSMTNT;
- Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Kon Tum;
- Công ty Cổ phần cấp nước Kon Tum;
- Lưu: VT, NNTN.NVH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tháp